

Số: /KH-UBND

Hùng Đô, ngày 29 tháng 9 năm 2014

**KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2015**  
Xã Hùng Đô, Huyện Tam Nông, Tỉnh Phú Thọ

*-Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2013;*

*-Theo văn bản chỉ đạo số...ngày...tháng ...năm... của Tỉnh Phú Thọ, số ..... Huyện Tam Nông.....*

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế, xã hội của xã năm 2015, Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2015 như sau:

**A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

1. Nhằm tuyên truyền, giáo dục, cung cấp kiến thức về phòng, chống thiên tai và tác động của nó đến tính mạng và tài sản của người dân trong xã.
2. Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn xã trong hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật.
3. Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra. Đồng thời khắc phục khẩn trương, có hiệu quả sau thiên tai.
4. Quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ).
5. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai có hiệu quả.
6. Nâng cao nhận thức cộng đồng trong “Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống thiên tai của toàn dân trên địa bàn xã.

7. Cung cấp thông tin cho việc lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương.

## **B. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI:**

### **I. Giới thiệu tình hình chung và những thông tin cơ bản trong xã**

#### **1. Đặc điểm tự nhiên**

Hùng Đô là xã miền núi phía Tây của huyện Tam Nông tỉnh Phú Thọ. Xã cách xa trung tâm huyện khoảng 17 km.

##### **- Về vị trí địa lý**

- + Phía đông giáp xã Phương Thịnh, huyện Tam Nông
- + Phía tây giáp xã Đồng Lương, thuộc huyện Cẩm Khê;
- + Phía nam giáp xã Quang Húc, huyện Tam Nông
- + Phía Bắc giáp xã Tứ Mỹ, huyện Tam Nông

- Địa hình: Xã Hùng Đô là vùng chiêm trũng

##### **- Sông ngòi, ao hồ:**

+ Sông: Có sông Bứa chảy qua địa bàn xã, mùa mưa lũ thường xảy ra lũ lụt, ngập úng ở vùng thấp, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

+ Ao, đầm: 04 đầm lớn (Ngọn Đầm, đầm Giữa, đầm Vỹng, Cầu Lỗ) và một số ao nhỏ.

Hệ thống sông, ao, đầm của xã Hùng Đô là nơi cung cấp nguồn nước dồi dào để phát triển sản xuất của nhân dân.

##### **- Về đất đai:**

Tổng diện đất tự nhiên: 379,86 ha trong đó: trong đó đất sản xuất nông nghiệp là 301,65 ha; đất phi nông nghiệp là 75,6ha và 2,61 ha đất chưa sử dụng.

Là vùng nằm ven sông Bứa, đất đai phần lớn là đất phù sa nên thích hợp cho trồng cây ngô và các loại cây màu khác. Tuy nhiên do xã Hùng Đô nằm dọc theo con Sông Bứa, vị trí không thuận lợi, đồng đất chiêm trũng, hệ thống kênh mương tiêu thoát nước còn nhiều nguy cơ tiềm ẩn gây khó khăn rất lớn cho sản xuất nông nghiệp.

#### **2. Đặc điểm dân sinh, kinh tế - xã hội và cơ sở hạ tầng:**

## 2.1. Đặc điểm dân sinh:

- Xã có 555 hộ với 2.267 khẩu được phân bổ thành 5 khu hành chính với 7 chi bộ đảng trong đó có: 5 chi bộ nông nghiệp, 2 chi bộ nhà trường, tổng số có 194 đảng viên sinh hoạt tại đảng bộ xã.

TT	Thôn	Số hộ	Số khẩu	Số hộ nghèo	Đối tượng dễ bị tổn thương				
					Người cao tuổi	Trẻ em	NKT	PN mang thai, nuôi con nhỏ	Người bị bệnh hiểm nghèo
1	Khu 1	126	507	10	127	90	17	3	1
2	Khu 2	114	441	7	129	71	23	1	1
3	Khu 3	118	477	4	123	51	23	2	
4	Khu 4	94	357	10	102	58	14	3	
5	Khu 5	103	468	16	150	27	21	1	
	<b>Tổng</b>	<b>555</b>	<b>2267</b>	<b>47</b>	631	297	98	10	2

Xã có 99% dân tộc Kinh và 0,35% dân tộc Mường và 0,65% dân tộc khác.

## 2.2. Tình hình kinh tế - xã hội:

Đa số người dân xã hoạt động sản xuất nông nghiệp là 542 hộ chiếm 98%. Bên cạnh đó còn có một số hoạt động kinh tế khác là 13 hộ chiếm 2,0% như: Buôn bán nhỏ, tiểu thương, chăn nuôi nhỏ lẻ, nuôi trồng thủy sản và một vài ngành nghề khác. Thu nhập bình quân năm 2013 là 11,4 triệu đồng/người/năm.

**2.3. Cơ sở hạ tầng:** Xã có 1 trụ sở ủy ban nằm trên địa bàn bằng phẳng kiên cố; 04 trụ sở nhà văn hóa khu, hệ thống nội thất trang thiết bị cho nhà văn hóa còn thiếu.

**a. Về giao thông:** Toàn xã có 8,97 km đường giao thông, trong đó:

+ Đường liên xã : 2Km đã trải nhựa trong đó có 900m đã xuống cấp

+ Đường liên thôn, liên gia: Có 6,3 km đã bê tông hóa, còn 0,67km là đường đất.

+ Cầu kết hợp cống tiêu: 01 cái

**b. Về thủy lợi:** Xã có tuyến đê hữu sông Búra dài 1,5km được kết hợp là đường giao thông chạy từ khu dân cư 5 đến giáp xã Tứ Mỹ nối với quốc lộ 32C và tuyến đê điều gà dài 3,3 km thuộc địa bàn xã quản lý.

Kênh mương đã kiên cố hóa 4,2km trong tổng số 6,2km do xã quản lý. Tuy nhiên trong đó đã có nhiều đoạn bị xuống cấp và sạt lở chưa được sửa chữa, nạo vét và 02 cống qua đê.

**c. Về hệ thống Điện:** Sử dụng hệ thống điện lưới; Hiện xã có 04 trạm biến áp do nhà nước đầu tư, đường dây điện 3 pha là 8km; đường dây điện và ngõ là 27km. Toàn xã có 100% hộ sử dụng điện an toàn.

**d. Về giáo dục:** Toàn xã có:

- Có 01 trường mầm non: Tổng diện tích đất toàn trường là 1137,7 m<sup>2</sup>: Có 1 khu Nhà cấp 3 nhà với 4 phòng tổng diện tích 100 m<sup>2</sup>. Trường có 4 nhóm với 90 học sinh, có 10 giáo viên, 3 nhân viên không tham gia dạy học.

- Có 01 trường tiểu học: Tổng diện tích đất toàn trường 7060m<sup>2</sup>. Tổng diện tích sàn xây dựng là 360m<sup>2</sup> trong đó 180m<sup>2</sup> nhà cấp 4 với 6 phòng. Trường có 5 lớp với 94 học sinh, có 7 giáo viên, 5 nhân viên không tham gia dạy học

- Trường THCS: Không có.

**e. Y tế:**

Về cơ sở vật chất: Xã hiện có 01 trạm y tế, được xây dựng nhà cấp 4 hiện không đủ phòng làm việc, nhà đã xuống cấp; thiếu trang thiết bị khám chữa bệnh cho cộng đồng

Về đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế: Trạm y tế có tổng 5 cán bộ trong đó có 1 bác sỹ tăng cường; 2 y sỹ, 1 điều dưỡng, 1 trung cấp dược; 1 cán bộ dân số . Có 5 cán bộ y tế thôn bản ở cả 5 khu.

Trạm luôn dự trữ đủ cơ số thuốc PCTT

**f. Về nhà văn hóa:** 4/5 Khu có nhà văn hóa, nhà cấp 4 và không có công trình vệ sinh và nước sử dụng.

**g. Nhà ở:** Hiện trạng chung về bố trí sắp xếp dân cư và nhà ở do nhân dân xây dựng tự phát, phân tán rải rác theo từng khu vực sản xuất nông nghiệp và dọc theo các trục đường giao thông, cụ thể như sau:

- Nhà kiên cố 42; hộ nhà bán kiên cố 410; nhà tạm 6; trong đó nhà ven sông 01.

**h. Nước sạch, vệ sinh và môi trường:**

**- Nguồn nước sạch:**

- + Có 403 hộ dùng nước giếng đào
- + Có 10 hộ dùng nước khoan

**- Nhà vệ sinh:**

- + Nhà vệ sinh chuẩn: 343 cái
- + Nhà vệ sinh tạm: 196 cái
- + Không có nhà vệ sinh: 16 hộ

**i. Hệ thống thông tin liên lạc**

Hiện toàn xã có 01 điểm bưu điện văn hóa và Internet đã phủ tất cả các khu

**II. Tổng hợp phân tích tình hình**

**1. Tình hình thiên tai:** Xã Hùng Đô là xã miền núi nằm dọc theo sông Bứa và xung quanh có các đầm lớn. Xã nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới nóng ẩm, chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc, trong những năm qua đã xảy ra những loại hình thiên tai như:

- Năm 2005 có bão kèm theo lũ
- Năm 2011: Rét đậm rét hại nặng
- Năm 2011: Hạn hán
- Năm 2012: Giông, sấm sét
- Năm 2014: Lũ ống sông Bứa
- Hàng năm có ngập úng, rét đậm, rét hại, hạn hán
- Thịnh thoảng có những trận mưa đá nhỏ, chưa gây thiệt hại lớn đến an toàn cộng đồng, sản xuất kinh doanh và môi trường sinh thái.

**Bão, lũ:** Thời gian xuất hiện thường vào tháng 6 đến tháng 9; khi bão xuất hiện thường kèm theo là gió mạnh, mưa to đến rất to và nước thượng nguồn dồn về làm nước sông Bứa lên nhanh nhưng rút chậm có nguy cơ gây lũ, lụt trên diện

rộng, gây thiệt hại về người, tài sản, hoa màu, thủy sản của nhân dân và gây ô nhiễm môi trường.

**Rét đậm rét hại:** Xuất hiện nhiều trong những năm gần đây; thời gian xuất hiện thường từ tháng 12 năm trước đến tháng 2 năm sau kéo dài hơn 1 tháng, nhiệt độ có lúc xuống dưới 10°C đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân đặc biệt là trẻ nhỏ, người già và gây thiệt hại về cây trồng, vật nuôi, diện tích mạ chết, nhiều diện tích cây trồng kém phát triển, năng suất giảm như cây ngô và một số loại cây màu khác.

**Sấm sét:** Mưa dông kéo dài có kèm sét đánh và thời gian xuất hiện bất thường, ngày càng nhiều; do sét đánh gây thiệt hại về người và tài sản, gia súc.

**Hạn hán:** Hầu như năm nào cũng xuất hiện, thời gian xuất hiện từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau; làm ảnh hưởng giảm năng suất (Lúa, Ngô) và các loại cây rau màu khác, làm cạn kiệt nguồn nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp; xu thế của hạn hán có chiều hướng gia tăng không theo quy luật, nắng nóng kéo dài, nhiệt độ tăng cao so với những năm trước đây.

**Ngập lụt:** Thời gian xuất hiện từ tháng 6 đến tháng 9 do mưa to kéo dài và nước sông Búra lên cao, chảy xiết do mưa lũ thượng nguồn đổ về hoặc do mưa to dài gây ngập úng gây ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân địa phương, toàn bộ diện tích cây trồng như lúa, ngô, hoa màu bị thiệt hại, giảm năng suất cây trồng; nguy cơ xuất hiện các bệnh dịch cho người và gia súc, gia cầm là rất cao; các khu vực có nguy cơ bị ngập lụt: Đầm vũng (3ha), Đồng Móng (2ha), Đồng Phiêng (3ha), Đồng chiêm (2 ha), Đồng Nhàu (4ha), Cầu Lỗ (1,5ha), Đồng Sáu, Múc tuân (1,5ha); các khu trũng thấp, vùng ven sông và 26 hộ gia đình ở khu 3 và 14 hộ ở khu 5 và một số hộ sống ven sông ở khu 1,2.

**Sạt lở bờ vớ sông:** Thường xảy ra vào mùa mưa lũ, có xu hướng tăng dần, gây ảnh hưởng nghiêm trọng về người và tài sản cũng như các hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, đặc biệt một số điểm hai bên bờ sông Búra do dòng chảy, sủi mòn ở các khu vực như soi non, cầu dất, Soi phe, soi đồng, soi Sur, cỏ ngựa có nguy cơ bị lở cao. Sạt lở xảy ra nhanh, bất ngờ, khó ứng phó gây thiệt hại về người, tài sản, hoa màu và làm mất diện tích đất canh tác.

**Nắng nóng:** Thường xuất hiện vào tháng 6, 7 gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người nhất là những đối tượng dễ bị tổn thương, thiệt hại về kinh tế, cây trồng, vật nuôi, dịch bệnh xuất hiện.

**Mưa đá:** Thường xuất hiện đột ngột, bất ngờ gây thiệt hại về người nhất là những đối tượng dễ bị tổn thương; thiệt hại về nhà cửa, hoa màu, cây trồng, vật nuôi và mất mùa.

( *Biểu 2.1; 2.2 Thông tin lịch sử thiên tai*)

Trước tình hình diễn biến thiên tai tại xã Hùng Đô, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao huyện ủy – HĐND – UBND, Ban chỉ huy PCLB - TKCN và các ngành chức năng của huyện Tam Nông. Đảng Ủy, UBND, Ban CH PCLB - TKCN xã hàng năm đã chủ động triển khai một số nhiệm vụ:

- Kiện toàn Ban chỉ huy PCLB xã do Chủ tịch UBND xã làm trưởng ban và các thành viên là đại diện các ban ngành đoàn thể, 5 khu dân cư trong xã; kiện toàn ban kiện toàn phân ban tìm kiếm cứu nạn xã, đội thông tin hỏa tốc, thành lập lực lượng tuần tra canh gác đê mùa lũ có phân công nhiệm vụ cụ thể.

- Tổng kết công tác phòng chống lụt bão năm trước và Xây dựng kế hoạch phòng chống lụt bão năm tiếp theo; kế hoạch giao chỉ tiêu phương tiện, vật tư PCLB đến các khu hành chính.

- Xây dựng phương án di dời dân trong mùa mưa lũ; xây dựng phương án phòng chống lốc xoáy, mưa đá, lũ lụt, sạt lở đất, sét đánh, điện giật, chết đuối lũ quét, mưa đá, lốc xoáy.

- Đánh giá hiện trạng công trình đê điều, cống qua đê, hành lang đê.

- Công tác chuẩn bị vật tư thông dụng phòng chống lụt bão, hộ đê như: Tre bụi dự phòng 01 bụi, UBND xã đã hợp đồng hộ dân; Bạt dự phòng 50m<sup>2</sup>; Gạch vỡ dự phòng 2m<sup>3</sup>, rom 50 kg, thuyền nam 30 chiếc phân bổ 5 khu hành chính; Cát dự phòng 3m<sup>3</sup>, UBND xã hợp đồng dịch vụ hộ kinh doanh; Đất dự phòng hộ đê được UBND xã lấy tại khu vực Gò Nhãn và Gò cũ và ký hợp đồng vận chuyển chủ hộ có phương tiện vận chuyển.

Tuy nhiên tình hình thiên tai những năm gần đây thường xảy ra bất thường, rất khó lường nên công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện còn gặp nhiều khó khăn lúng túng mỗi khi thiên tai xảy ra trên địa bàn.

**Nhận định chung:** Về xu thế các loại hình thiên tai trong những năm gần đây tại địa phương: Các loại hình thiên tai xuất hiện đa dạng hơn, phức tạp hơn và khó lường; có loại hình thiên tai như dông lốc, mưa to, bão lũ, mưa đá khả năng cảnh báo, dự báo rất thấp thậm chí không cảnh báo, dự báo được; rét đậm, rét hại

kéo dài, lũ lụt, ngập úng xuất hiện bất thường, mực nước sông Bứa dâng lên cao nhiều so với những năm trước đây gây ngập úng và thiệt hại về hoa màu, thủy sản của nhân dân, ô nhiễm môi trường.

### **Một số bài học:**

- Công tác phòng chống thiên tai là nhiệm vụ chính trị của cấp ủy, chính quyền và các ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội và cả cộng đồng, địa phương cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn gia đình, cộng đồng thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai hàng năm (từ tháng 2 hoặc tháng 3 hàng năm) vì hiện nay thiên tai lũ, lụt thường xuất hiện sớm hơn so với trước đây.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng chống thiên tai, các loại hình thiên tai thường xảy ra tại địa phương lag rất cần thiết; khi có thiên tai phải thường xuyên thông báo diễn biến thiên tai, cách phòng tránh cho cộng đồng được biết để đề phòng.

- Có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành đoàn thể các cấp trong công tác phòng chống thiên tai hàng năm tại địa phương; lồng ghép kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của xã, các tổ chức, đoàn thể với công tác phòng chống thiên tai để tuyên truyền, tập huấn kiến thức cho đội ngũ cán bộ, hội viên, đoàn viên thuộc tổ chức, đơn vị mình.

### **Nhận định về nguy cơ những loại hình thiên tai có thể xảy ra trong thời gian tới.**

Theo thông báo của Trung tâm khí tượng thủy văn Quốc gia tình hình thiên tai năm 2014 và những năm tiếp theo có chiều hướng phức tạp hơn, bão, áp thấp nhiệt đới đến muộn hơn nhưng cấp độ mạnh hơn, khó lường; thời tiết, khí hậu có diễn biến phức tạp.

*(Số liệu tham khảo tại Bảng 3 về tình hình thiên tai do xã cung cấp).*

### **2. Phân tích rủi ro - Lựa chọn giải pháp:**

Các loại hình thiên tai xảy ra tại địa phương trong thời gian qua chủ yếu là: Bão, sạt lở đất, lũ quét, rét hại, sét, ngập úng...

Qua kết quả đánh giá những ảnh hưởng của các loại hình thiên tai trên. Có các vấn đề được người dân quan tâm, xếp loại ưu tiên theo thứ tự như sau:

1. Thiệt hại về người, nhà cửa.



2. Thiệt hại về lúa, màu, gia súc gia cầm, cây trồng.
3. Môi trường bị ô nhiễm
4. Thiếu nước sinh hoạt.
5. Thiệt hại về tài sản, học sinh nghỉ học và dịch bệnh
6. Nguy cơ vỡ đê

Rủi ro thiên tai do lũ, lụt gây ra ngập úng dài ngày tại khu 1,2,3,5 gây thiệt hại về người và tài sản như: người có thể bị thiệt mạng hoặc bị thương; diện tích cây trồng lúa, hoa màu bị ngập úng dài ngày không có thu hoạch, giảm năng suất hoặc mất trắng; các loại cây ăn quả, cây lâu năm bị chết do ngập úng làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của nhân dân và phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Một số hộ ven sông mất nhà ở do sạt lở ven sông, mất đất canh tác, nguy cơ tiềm ẩn rất cao nhất là mỗi khi nước lũ về đột ngột hoặc nước sông dâng lên cao về ban đêm; sức khỏe người dân bị ảnh hưởng do ngập úng dài ngày dẫn đến tình trạng ô nhiễm môi trường do xác động vật rác thải từ thượng nguồn đổ về; nguồn nước sinh hoạt bị ô nhiễm; đường lán nạn thôn bị chia cắt do một số đoạn còn chưa được bê tông hóa, do nước lên nhanh, mực nước lớn nên bị chia cắt; 100% hộ dân trong vùng không có áo phao, không có các trang thiết bị an toàn để phòng khi nước lũ về bất ngờ chưa kịp di dời.

Rủi ro thiên tai do sạt lở bờ vỡ sông có thể gây thiệt hại về người và tài sản, mất diện tích đất canh tác do sạt lở, giảm năng suất cây trồng...Ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của người dân.

### **3. Xác định những vấn đề cấp thiết của cộng đồng - mối quan tâm của người dân.**

- Nhân dân thiếu kiến thức về phòng chống thiên tai vì chưa được tiếp cận các thông tin về phòng chống thiên tai.

- Cán bộ làm công tác PCTT kiêm nhiệm, không có nhiều thời gian đầu tư công sức cho công tác PCTT, trình độ năng lực của một số cán bộ cơ sở còn hạn chế chưa được tập huấn.

- Trang thiết bị về cứu hộ cứu nạn cho Ban CH PCLB - TKCN xã, khu hành chính thiếu, trên 70% hộ dân không có thuyền, 100% hộ dân trong xã không có áo phao hoặc các phương tiện cứu hộ, cứu nạn khác.

- Không có nơi trú ẩn an toàn cho các hộ dân khu 3, khu 5.

- Không có các trang thiết bị vệ sinh môi trường, địa phương chưa có khu vực thu gom và xử lý rác thải.

- Thiếu hệ thống tiêu thoát nước.

#### **4. Xác định các yếu tố dễ bị tổn thương**

- Hùng Đô là một xã miền núi của huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ, có 47 hộ nghèo; trẻ em có 297 cháu, người già 631 người, người khuyết tật 98, phụ nữ đang cho con bú dưới 12 tháng tuổi là 10 người, người bị bệnh hiểm nghèo là 2 người. Phụ nữ làm trụ cột gia đình 136 người, 26 hộ gia đình ở khu 3 và 14 hộ gia đình ở khu 5 nằm ở khu vực thấp, trũng nguy cơ ngập úng, chia cắt gây khó khăn cho sinh hoạt và đời sống của người dân. Đây là những đối tượng mà địa phương cần thường xuyên quan tâm, đặc biệt trong phòng chống thiên tai các đối tượng này địa phương cần xây dựng phương án di dời, hỗ trợ, giúp đỡ, động viên khi cần thiết. Về sản xuất trên địa bàn xã người dân chủ yếu sản xuất nông nghiệp và kinh doanh, chăn nuôi nhỏ lẻ. Do địa hình xã thuộc vùng trũng thấp, gần sông dễ bị lũ sông và ngập úng đặc biệt phần lớn diện tích đất nông nghiệp là đất bãi ven sông bị ngăn cách với khu vực sinh sống của nhân dân bởi con sông Bứa, hàng ngày người dân phải đi làm qua sông bằng một chiếc đò sắt nhỏ đã xuống cấp, không đảm bảo an toàn.

- Nhân thức của người dân về công tác PCTT còn hạn chế, do đó người dân còn chủ quan. Thiếu kiến thức, kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo vệ gia súc gia cầm.

- Cơ sở hạ tầng: Nhà dân còn 06 nhà tạm, 01 nhà ở ven sông.

- Các tổ chức xã hội còn yếu về kỹ năng, thiếu trang thiết bị phòng chống thiên tai. Lực lượng mỏng và kiêm nhiệm.

- Tại các khu đầm, đồng còn thiếu hệ thống tiêu nước, kênh mương xuống cấp, chưa đi khắp cánh đồng nên xảy ra ngập úng mùa mưa và khô hạn về mùa cạn.

*(Số liệu tham khảo tại Bảng 4 về các yếu tố dễ bị tổn thương do xã cung cấp)*

#### **5. Đánh giá năng lực phòng, chống và ứng phó của cộng đồng:**

Ủy ban nhân dân xã đã thành lập ban chỉ huy PCLB của xã với 28 thành viên và phân ban tìm kiếm cứu nạn với 13 thành viên. Hàng năm xã chủ động xây

dựng kế hoạch hoạt động. Lực lượng cơ động, thanh niên xung kích, dự bị động viên, dân quân, cứu hộ cứu nạn, đội thông tin hỏa tốc, lực lượng tuần tra canh gác đê trong mùa mưa lũ sẵn sàng tham gia ứng phó khi có thiên tai xảy ra. Tuy nhiên cán bộ xã và lực lượng ở các khu đều chưa được tập huấn về phòng chống thiên tai và thiếu các trang thiết bị cần thiết phục vụ công tác phòng chống thiên tai. Khi có thiên tai ban chỉ huy PCLB chỉ đạo sử dụng các phương tiện sẵn có tại địa phương như: ô tô, xe máy, xe trâu, thuyền để sơ tán người dân ra khỏi khu vực nguy hiểm nơi không đảm bảo an toàn; tập trung triển khai biện pháp đảm bảo an toàn cho người và tài sản, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp. Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, chỉ đạo cán bộ y tế xã chăm sóc sức khỏe cho nhân dân không để dịch bệnh xảy ra. Hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

Về cơ sở vật chất: Trụ sở UBND xã được dùng làm sở chỉ huy chính khi thiên tai xảy ra, các trường học, nhà văn hóa khu 4, được sử dụng làm nơi chỉ huy lực lượng tại chỗ và là nơi sơ tán an toàn cho nhân dân. Hệ thống loa truyền thanh dẫn đến các khu hành chính về công tác tuyên truyền.

*(Số liệu tham khảo tại Bảng 5 về nguồn lực do xã cung cấp).*

## **6. Đánh giá mức độ nhận thức về rủi ro thiên tai của người dân**

Nhận thức của người dân trong công tác phòng chống thiên tai còn nhiều hạn chế, chưa chủ động trong phòng ngừa và ứng phó cũng như việc khắc phục hậu quả thiên tai. Các hộ dân trong vùng có nguy cơ cao gồm các hộ sống ở vùng trũng, ao đầm, khu 3, khu 5 và các hộ dân sống ven sông Bứa (khu 1, 2) không có các trang thiết bị cứu hộ cứu nạn như áo phao/phao bơi, trên 70% hộ dân không có thuyền. 100% hộ dân không có áo phao.

Một bộ phận người dân còn thờ ơ không quan tâm nhiều đến việc phòng tránh thiên tai, trông chờ ỷ lại vào chính quyền địa phương. Mặt khác người dân do chưa được tuyên truyền kiến thức về phòng chống thiên tai (Cán bộ Ban PCLB chưa được tập huấn) nên các hộ chưa biết cách xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai cho gia đình do đó khi thiên tai xảy ra thường hay lung túng, hoặc chủ quan nên rủi ro thiệt hại về người và tài sản là rất cao.

## **III. Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả**

### **1. Tổ chức phòng ngừa**

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực của cộng đồng về phòng, chống thiên tai.

- Đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ, bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác phòng chống thiên tai.

- Các tổ chức đoàn thể lồng ghép kế hoạch phòng chống thiên tai của xã vào kế hoạch hoạt động của tổ chức mình để nâng cao nhận thức cho cán bộ hội viên, đoàn viên và nhân dân.

- Tăng cường hệ thống thông tin, truyền thông và giáo dục về phòng, chống thiên tai.

- Nâng cấp hệ thống loa truyền thanh tại 5 khu.

- Quy hoạch vùng dân cư và tổ chức sản xuất thích ứng với thiên tai và Biến đổi khí hậu chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi tại các khu vực đất canh tác dễ bị hạn hán như khu vực Đồng Lác, soi xoáy, gò gạo, Vườn Mai, Múc đình và 48 ha diện tích dễ bị ngập úng tại khu bến Đồng Lác, Đồng Phiêng, Cầu Lỏ, Đồng xáy; rà soát các khu vực: Khu 3 (26 hộ), khu 5 (14 hộ) và có kế hoạch di dời các hộ dân ra khỏi vùng có nguy cơ cao.

- Chuẩn bị về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị và nhu yếu phẩm phục vụ ứng phó thiên tai.

- Thực hiện tổng hợp các giải pháp: Công trình và phi công trình.

- Nâng cấp, sửa chữa hệ thống đường giao thông, kênh mương nội đồng; đầu tư, nâng cấp đóng mới đò (phà) qua sông Bứa

## **2. Xây dựng phương án ứng phó**

### ***2.1. Phương án ứng phó thiên tai bao gồm một số nội dung chính sau đây:***

- Bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai và công trình trọng điểm: Đê hữu sông Bứa, cống cầu lỏ 1, 2; bảo vệ hành lang đê.

- Xây dựng kế hoạch đề đầu tư xây dựng hệ thống thông tin cảnh báo sớm đảm bảo an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc thông suốt đến các khu để các hộ gia đình nắm bắt thông tin kịp thời trước, trong và sau thiên tai.

- Phối hợp chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

- Xác định nguồn nhân lực ứng phó thiên tai;

- Chuẩn bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cho hoạt động phòng, chống thiên tai (Theo phương châm bốn tại chỗ: Chỉ huy tại chỗ; Lực lượng tại chỗ; Phương tiện, vật tư tại chỗ; Hậu cần tại chỗ);

- Tham gia tập huấn, diễn tập kỹ năng phòng, chống thiên tai của nhà nước cấp trên;

- Tổ chức thường trực, trực ban cập nhật thông tin diễn biến thiên tai;

## **2.2. Phương án ứng phó với ngập úng, lũ lụt:**

- Sơ tán các hộ dân ra khỏi khu vực nguy hiểm, không đảm bảo an toàn; tập trung triển khai biện pháp đảm bảo an toàn cho người, đặc biệt các đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai xảy ra;

- Thực hiện biện pháp đảm bảo an toàn đối với nhà cửa, trạm xá, trường học, công trình phúc lợi và các cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng trên địa bàn toàn xã;

- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất;

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai; công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng;

- Chủ động hướng dẫn người, phương tiện qua khu vực nguy hiểm trên sông, khu vực và tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và các khu vực nguy hiểm khác;

- Đảm bảo giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai;

- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, chỉ đạo cán bộ y tế xã chăm sóc sức khỏe cho nhân dân không để dịch bệnh xảy ra. Hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán;

- Đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai;

- Huy động lực lượng thực hiện quyết định của ban chỉ đạo PCLB của địa phương về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

**\* Đối với hạn hán:**

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi cơ cấu giống, cây trồng, vật nuôi ở các thôn cho phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán;
- Nâng cấp một số ao, đầm chứa nước trên địa bàn toàn xã;
- Đầu tư xây dựng hệ thống tưới; Nâng cấp, kiên cố hóa toàn bộ hệ thống kênh mương nội đồng.
- Các hộ gia đình chủ động tích trữ nước phục vụ sinh hoạt.
- Hỗ trợ một số máy bơm, nhiên liệu phục vụ khi hạn hán kéo dài;

**\* Đối với rét đậm, rét hại:**

- Triển khai biện pháp chống rét cho người, đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương.
- Triển khai chống rét che chắn chuồng trại cho đàn trâu và đảm bảo nguồn thức ăn cho gia súc gia cầm.
- Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp, áp dụng biện pháp chống rét bằng ni lon cho mạ.
- Chuẩn bị giống dự phòng khẩn trương.

**\* Đối với nắng nóng, mưa đá, bão, dông sét và các loại thiên tai khác :**

Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, chủ động triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với tình huống cụ thể.

**3. Tổ chức khắc phục hậu quả**

3.1. Triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm thiết yếu khác và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của người dân:

- Cấp cứu kịp thời người gặp nguy hiểm; tìm kiếm người, phương tiện mất tích;
- Tiếp tục sơ tán người ra khỏi nơi nguy hiểm, ưu tiên đối tượng dễ bị tổn thương;
- Lập các điểm sơ cấp cứu tạm thời tại nhà văn hóa các thôn, trường học, cơ sở sản xuất kinh doanh, hợp tác xã tại khu vực có thiên tai để tiếp nhận cấp

cứu người bị nạn;

- Xác định đối tượng cần được cứu trợ bao gồm cá nhân bị thương, hộ gia đình có người bị chết; hộ gia đình cá nhân bị mất nhà ở, không có lương thực, nước uống và nhu yếu phẩm khác có nguy cơ ảnh hưởng tới tính mạng và sức khỏe, đặc biệt quan tâm tới đối tượng dễ bị tổn thương;

- Huy động lực lượng, vật tư, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh để tham gia cứu chữa người bị nạn;

- Dựng các lán trại tạm thời cho người dân bị mất nhà ở;

- Cấp phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nước sạch và nhu yếu phẩm thiết yếu.

3.2. Thống kê, đánh giá thiệt hại, nhu cầu cần cứu trợ:

- Tổng hợp, thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ và đề xuất phương án khắc phục hậu quả;

- Kiến nghị, đề nghị hỗ trợ khẩn cấp lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh và nhu yếu phẩm thiết yếu khác để ổn định đời sống của người dân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động của thiên tai;

- Kiến nghị hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, trang thiết bị, nhiên liệu thiết yếu khác để phục hồi sản xuất;

- Tổ chức vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động của thiên tai;

- Lập kế hoạch và đề xuất sửa chữa, khôi phục, nâng cấp các công trình: Giao thông, thủy lợi, điện, trường học, cơ sở y tế và công trình hạ tầng công cộng.

#### **IV. Tổ chức thực hiện**

##### **1. Phân công trách nhiệm và tổ chức thực hiện:**

<b>TT</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
1.	Hà Văn Hùng	Chủ tịch UBND	Trưởng ban chỉ huy PCLB: Điều hành chung và chịu trách nhiệm chung	01685049117
2.	Trần Hữu Dực	Phó CT UBND	Phó Ban: Điều hành thực hiện nhiệm vụ cụ thể của ban chỉ huy PCLB thay mặt trưởng ban đi vắng.	01668829940
3.	Hạ Quang Chung	Công chức	Ủy viên thường trực: giúp trưởng ban	0966153236

TT	Họ tên	Chức vụ	Nhiệm vụ	Ghi chú
		ĐCNN&MT	<p>xây dựng kế hoạch PCLB – TKCN, tham mưu văn bản liên quan đến công tác PCLB, tổng kết rút kinh nghiệm PCLB.</p> <p>Giúp trưởng ban hướng dẫn nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi vùng thường xuyên ngập úng, đề xuất phương án giải pháp thực hiện khôi phục sản xuất nông nghiệp sau thiên tai, lũ lụt.</p> <p>Giúp trưởng ban hướng dẫn nhân dân thực hiện công tác phòng dịch cho gia súc, gia cầm, di dân và định cư sơ tán ra khỏi vùng ngập lụt.</p>	
4.	Lê Nhật Trọng	Trưởng CA xã	<p>Ủy viên: Phụ trách đảm bảo an ninh, trật tự phân luồng giao thông khi có lũ, lụt, thiên tai xảy ra.</p> <p>Tăng cường công tác tuần tra bảo vệ tài sản của nhân dân đến nơi an toàn.</p>	0984648653
5.	Trần Tiến Lâm	Chỉ huy trưởng quân sự xã	Ủy viên: Phụ trách lực lượng dân quân, cơ động, sẵn sàng tham gia ứng cứu hộ đê và các hiện tượng khác xảy ra, di chuyển dân đến nơi an toàn.	0968300754
6.	Nguyễn Ngọc Thu	Công chức thống kê	Ủy viên: Kiểm tra nắm bắt tình hình diễn biến mưa lũ, thống kê kịp thời mọi tình huống thiên tai xảy ra. Báo cáo về BCH PCLB xã kịp thời báo cáo cấp trên	01699544798
7.	Hạ Hồng Tính	Chủ tịch hội nông dân	Ủy viên: Đôn đốc chỉ đạo nhân dân tham gia cứu hộ đê, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, giúp đỡ nhân dân di chuyển đến nơi an toàn và khắc phục hậu quả sau lũ lụt.	01689009594
8.	Nguyễn Bá Khuê	Chủ tịch hội cựu chiến binh	Ủy viên: Đôn đốc chi hội và trực tiếp chỉ đạo các chi hội tham gia tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn và diễn biến khác	01667397757
9.	Điêu Thị Kim Hoa	Chủ tịch hội PN xã	Ủy viên: Đôn đốc chị em trong chi hội giúp đỡ	0978332782



<b>TT</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
			nhân dân trong vùng ngập úng; di chuyển người và tài sản đến nơi an toàn.	
10	Hạ Đức Minh	Bí thư đoàn	Ủy viên: Có trách nhiệm đôn đốc đoàn viên tham gia phòng chống lụt bão và giúp nhân dân sơ tán và vận chuyển của cải đến nơi an toàn khi mưa kỹ xảy ra.	0977653338
11	Phạm Thị Vân Khánh	Kế toán xã	Ủy viên: Có trách nhiệm xây dựng nguồn kinh phí sẵn sàng đáp ứng hậu cần khi có lũ bão xảy ra.	
12	Trịnh Thị Hợp	Trưởng trạm y tế	Ủy viên: Có trách nhiệm chuẩn bị cơ số thuốc phục vụ nhân dân, phân công cán bộ y tế kiểm tra các hộ dân thường xuyên các hộ dân cần điều trị bệnh.	
13	Trần Hữu Việt	Phó bí thư đoàn	Có trách nhiệm huy động, đôn đốc thanh niên ứng cứu kịp thời trong khi bão lũ xảy ra	
14	Lê Thị Thu Lan	CB VP tổng hợp	Thường trực văn phòng BCH PCLB theo dõi diễn biến mưa lũ, tiếp nhận công điện, mệnh lệnh và tổng hợp các diễn biến số liệu báo cáo ban chỉ huy PCLB xã.	
15	Vũ Văn Thực	Dịch vụ điện	Có trách nhiệm bảo vệ nguồn điện trong mùa mưa lũ	
16	Bùi Quang Hiệp	Tổ trưởng tổ khuyến nông	Có trách nhiệm liên lạc cung ứng nguồn giống phục vụ nhân dân gieo cấy sau lũ.	
17	Lê Thị Kim Tuyền	Chủ tịch MTTQ	Phụ trách khu 5	
18	Điêu Thị Liêu	Tài chính thu	Phụ trách khu 2	
19	Điêu Văn Phong	Trưởng khu 1	Phụ trách khu 1	
20	Trần Văn Sáng	Trưởng khu 2	Phụ trách khu 2	
21	Điêu Việt Hà	Trưởng khu 3	Phụ trách khu 3	
22	Đặng Văn Chi	Trưởng khu 4	Phụ trách khu 4	
23	Điêu Ngọc Long	Trưởng khu 5	Phụ trách khu 5	

## 2. Xác định nguồn lực để thực hiện:

Tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn xã là lực lượng tại chỗ thực hiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai này, bao gồm:

### *Những khả năng của địa phương.*

TT	Nguồn lực, vật tư, nhân lực, phương tiện nội lực.	Số lượng/ chủng loại	Người quản lý	Ghi chú
<b>I</b>	<b><u>Khả năng cá nhân</u></b>			
1	Lao động	1339	Các khu, xã	Nam: 697; Nữ: 642
2	Số người biết bơi	30%	Các hộ gia đình	
3	Số người biết sơ cấp cứu ban đầu	13	Trạm y tế + Y tế khu	
4	Số người biết sửa chữa máy nổ	0	Hộ Gia đình	
5	Số người biết chằng chống nhà của khi bão lũ	1100	Hộ gia đình, xã, thôn	
6	Thợ nề	25		
7	Thợ mộc	9		
8	Người có kinh nghiệm và kiến thức về PCLB	125		
9	Nhân viên trạm y tế	5	Trạm y tế	
<b>II</b>	<b><u>Khả năng trong cộng đồng</u></b>			
1	Lực lượng dân quân, cứu hộ, xung kích, thông tin, thường trực, an ninh.	97	UBND xã	
2	Nhà cao tầng, kiên cố	42	Các khu	
3	Nhà bán kiên cố	410	Các khu	
4	Ô tô	3		
5	Xe máy	555		
6	Xe công nông	4		
7	Cơ sở thuốc cấp cứu	2	Trạm y tế	
8	Hệ thống truyền thanh	1	UBND	
9	Thu nhập bình quân đầu người/năm: 11,4 triệu đồng	11,4 triệu đồng		
11	Số đội cấp cứu lưu động	1	Trạm y tế	

<b>TT</b>	<b>Nguồn lực, vật tư, nhân lực, phương tiện nội lực.</b>	<b>Số lượng/ chủng loại</b>	<b>Người quản lý</b>	<b>Ghi chú</b>
12	Hộ có người đi nước ngoài	5		
13	Cửa hàng tạp hóa (bán nhỏ)	16	Các khu	
14	Máy điện thoại cố định, di động	100% ( số hộ)		
15	Thuyền máy	0	Hộ g	
16	Thuyền nan	30	Hộ gia đình	
17	Mảng	0		
18	Đèn pin	60% hộ		
19	Dao	100% hộ	Hộ dân	
20	Áo phao cứu sinh	5	UBND xã	
20	Phao cứu sinh	15	UBND xã	

### 3. Kế hoạch hoạt động một số nội dung thực hiện giải pháp PCTT

TT	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm	Người chịu trách nhiệm	Người tham gia	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến	
					Bắt đầu	Kết thúc	Địa phương	Hỗ trợ từ bên ngoài
1	Tuyên truyền kiến thức về thiên tai, phòng chống thiên tai, Luật Phòng chống thiên tai và kế hoạch PCTT của xã 1 lần/ tháng.	Xã Hùng Đô	Ban chỉ huy PCLB&TKCN xã	Cán bộ và nhân dân	2015	2020	X	x
2	Tập huấn tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, sơ cấp cứu về đuối nước, sấm sét	Xã Hùng Đô	Ban chỉ huy PCLB&TKCN xã	BCH - PCTT, Lực lượng TKCN; Các hộ dân khu vực hay xảy ra ngập lụt, sét đánh	2015	2016	x	X
3	Tập huấn kiến thức về quản lý rủi ro thiên tai DVCD cho 2 lớp với thời gian 1ngày/ lớp.	- Hội trường UBND xã	Ban chỉ huy PCLB&TKCN xã	25 cán bộ xã, thôn +các hộ ở khu vực dễ bị tổn thương.	2015	2016	x	X
4	Tập bơi cho cộng đồng trong vùng.	Đầm, ao trong xã	Chủ tịch UBND xã & Ban chỉ huy PCLB xã; Đoàn Thanh niên	- Cộng đồng người dân - Thanh, thiếu niên	2015	2020	X	

TT	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm	Người chịu trách nhiệm	Người tham gia	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến	
					Bắt đầu	Kết thúc	Địa phương	Hỗ trợ từ bên ngoài
5	Diễn tập PCTT trong 1 ngày	UBND xã	Ban Chỉ huy PCBL	Các tổ chức, đoàn thể và người dân	2015	2020	X	
6	Lồng ghép kiến thức về PC, giảm nhẹ RRTT, kỹ năng PCRRTT cho học sinh vào chương trình học	Trong trường học Mầm non, Tiểu học	Hiệu trưởng trường Mầm non, tiểu học	Giáo viên và học sinh	2015	2020	x	
7	Tuyên truyền kiến thức về PCTT trong các cuộc họp dân, các CLB	Khu, xã	Lđạo xã; Trưởng thôn; các tổ chức đoàn thể xã hội	Người dân Hội viên các đoàn thể	2015	2020	x	
7	Tập huấn về kỹ thuật và kỹ năng trồng trọt, chăm sóc, bảo vệ cây, con, giống.	Hội trường UBND xã, nhà VH khu	Chủ tịch UBND xã; Cán bộ khuyến nông	Hội nông dân và người dân	2015	2020	X	x
8	Tập huấn, cảnh báo tránh thiên tai khi đi sản xuất, vớt củi.	Khu 1,2	Ban chỉ huy PCLB xã	Nhân dân	2015	2007	x	x
9	Xây dựng phương án và chủ động tổ chức sơ tán cho người già, trẻ em,	UBND xã	Chủ tịch UBND xã & Ban chỉ huy		Hàng năm		x	

TT	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm	Người chịu trách nhiệm	Người tham gia	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến	
					Bắt đầu	Kết thúc	Địa phương	Hỗ trợ từ bên ngoài
	phụ nữ mang thai ... đến nơi an toàn khi có thiên tai xảy ra		PCLB xã					
8	Gia cố chằng chống các công trình, nhà cửa, trạm y tế, trường học.	Các hộ gia đình, trạm y tế, trường học...	Chủ tịch UBND xã & Ban chỉ huy PCLB xã	Cán bộ, nhân dân, thanh niên xung kích, đoàn thanh niên...	Hàng năm		x	
10	Dạy nghề, tạo cơ hội việc làm	UBND xã	UBND xã, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội	Đoàn viên, hội viên các đoàn thể khu	Hàng năm		x	x
11	Chuyển đổi các giống cây trồng cho phù hợp (ngăn ngày, chịu hạn, chịu rét, thích hợp theo mùa vụ...)		UBND xã; Trưởng ban chỉ đạo sx xã	Nhân dân	2015	2020	x	x
12	Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác PCTT. Chuẩn bị sẵn sàng phương châm 4 tại chỗ.	5 Khu	Ban chỉ huy PCLB&TKCN xã	Toàn xã và Cộng đồng	Thường xuyên		x	
13	Có khu vực thu gom,	Toàn xã	Chủ tịch	Người dân	2015	2018		

TT	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm	Người chịu trách nhiệm	Người tham gia	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến	
					Bắt đầu	Kết thúc	Địa phương	Hỗ trợ từ bên ngoài
	xử lý rác thải bảo vệ môi trường		UBND xã,					
14	Nâng cấp sửa chữa kênh mương cấp 1, từ trạm bơm đến khu vực nghề lớn (đang bị xuống cấp)	Khu vực nội đồng	Chủ tịch UBND xã, Ban chỉ huy PCLB		2015	2018	x	x
15	Xây kênh mương mới khu vực Gò gạo; từ mương Tứ Mỹ đi Gò gạo, Sáo dâu	Khu 5	Chủ tịch UBND xã		2015		x	x
16	Làm mương tiêu úng từ Múc Tuân đi Đồng Sáu	Múc Tuân đi Đồng Sáu	Chủ tịch UBND xã		2015	2020	x	X
17	Nâng cấp đò có sức chứa trên 100 người để chở người dân đi sản xuất tại bến hàng	Bến Hàng (khu 1)	Chủ tịch UBND xã		2015	2018	x	X
18	Trang bị phà kéo tay có trọng tải trên 20 tấn để người đi lại sản xuất bên kia sông được an	Bến hàng (Khu 1)	Chủ tịch UBND xã		2018	2020		X

TT	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm	Người chịu trách nhiệm	Người tham gia	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến	
					Bắt đầu	Kết thúc	Địa phương	Hỗ trợ từ bên ngoài
	toàn							
19	Trang bị phao cứu sinh, áo phao cho đò chở dân đi sản xuất	Bến hàng ( Khu 1)	Chủ Tịch UBND xã	Người dân	2015	2018	x	x
20	Thành lập đội cứu hộ cứu nạn trên sông tại bến đò và trang bị dụng cụ sơ cấp cứu tại chỗ		Ban chỉ huy PCLB&TKCN & UBND xã	Các khu dân cư	2015		x	
21	Tập huấn cho chủ đò và đội cứu hộ cứu nạn về kỹ năng cứu hộ cứu nạn và sơ cấp cứu	UBND xã	Ban chỉ huy PCLB&TKCN xã	Thành viên đội CHCN và chủ đò	2015		X	
22	Nâng cấp cải tạo đường Liên xã từ UBND xã đến cống cầu lỗ dài 900m	Khu 4,5	Ban chỉ đạo xây dựng chương trình NTM		2015			x
23	Nâng cấp cải tạo đường Liên thôn	Khu 3 từ nhà Trung Bẫy đi Gò Cũ	Ban chỉ đạo xây dựng chương trình NTM	5 trưởng khu	2015	2020	X	x



TT	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm	Người chịu trách nhiệm	Người tham gia	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến	
					Bắt đầu	Kết thúc	Địa phương	Hỗ trợ từ bên ngoài
		dài 50m						
24	Làm mới đường nội đồng	từ cổng chùa đến đê	Ban chỉ đạo xây dựng chương trình NTM	Người dân	2015	2020	x	x
25	Làm mới đường gò Gạo từ gò nhãn đi Sáo Dâu, dài 470m	Khu 5	Ban chỉ đạo xây dựng chương trình NTM		2015	2020		x
26	Nâng cấp sửa chữa đường liên thôn.	từ nhà Lý Hiền đến nhà Dung Phú;	Ban chỉ đạo xây dựng chương trình NTM	Người dân	2015	2016	x	x
27	Nâng cấp sửa chữa đường 2 từ ngã ba nhà Minh Cử đến nhà Dung Toán	Từ ngã ba nhà Minh Cử đến nhà Dung Toán	Ban chỉ đạo xây dựng chương trình NTM		2015	2016	Địa phương	

TT	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm	Người chịu trách nhiệm	Người tham gia	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến	
					Bắt đầu	Kết thúc	Địa phương	Hỗ trợ từ bên ngoài
28	Tập huấn kiến thức và kỹ năng về Tìm kiếm cứu hộ ,CN và sơ cấp cứu (3ngày x 20người)	UBND xã, khu dân cư	Ban chỉ huy PCLB&TKCN xã	Lực lượng TKCN, xung kích xã	2015		x	x
29	Củng cố, kiện toàn BCH PCLB, đội thanh niên xung kích và CH, CN, phản ứng nhanh. Tập huấn kỹ năng cho hộ	UBND xã	Chủ tịch UBND xã	Lãnh đạo xã, đại diện các tổ chức, đoàn thể và khu dân cư	Hàng năm			
30	Mua sắm trang thiết bị bảo hộ, cứu hộ		Chủ tịch UBND xã & Ban chỉ huy PCLB xã	BCH PCLB và cộng đồng	2015	2020	x	x
31	Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự khi có thiên tai.		Trưởng công an xã	Công an viên và lực lượng dân quân	2015			
32	Có cán bộ chuyên trách hoặc bán chuyên trách về công tác PCTT	UBND xã	Chủ tịch UBND xã		2015	2018		
33	Lồng ghép và có kế hoạch thực hiện PCTT cụ thể vào kế hoạch	UBND xã	Chủ tịch UBND xã & Ban chỉ huy	Các tổ chức ban, ngành, đoàn thể của xã	Hàng năm		x	x

TT	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm	Người chịu trách nhiệm	Người tham gia	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến	
					Bắt đầu	Kết thúc	Địa phương	Hỗ trợ từ bên ngoài
	phát triển kinh tế tại địa phương.		PCLB xã					
34	Có kế hoạch bổ xung trang bị thiết bị y tế	Trạm Y tế xã, 5 khu	Trạm trưởng trạm y tế		2015	2020	x	x
35	Tăng cường kiến thức cho lực lượng y tế thôn bản, cần tập huấn thường xuyên hàng năm	Các khu, xóm	Chủ tịch UBND xã; Trạm trưởng trạm y tế	Lực lượng y tế thôn của 5 khu hành chính	2015	2020	x	x
36	Tại các khu hành chính nên có tủ thuốc dự phòng.	Các khu	Trạm trưởng trạm y tế	Cán bộ y tế thôn	2015	2020	x	x
37	Lồng ghép kiến thức về PC, giảm nhẹ RRTT, kỹ năng PCRRTT cho phụ nữ, người già, Phổ biến kế hoạch PCTT, kế hoạch sơ tán, bản đồ sơ rũi ro thiên tai tại địa phương	Hội trưởng xã, nhà văn hóa khu	Trưởng các hội phụ nữ, hội cựu chiến binh, hội nông dân, mặt trận tổ quốc, Hội CTĐ	Các hội viên	2015	2020	x	x
38	Tổng kết, rút kinh nghiệm hàng năm và	Hội trưởng	Chủ tịch UBND xã,	Thành viên BCH PCLB xã và các	Hàng năm			

TT	Hoạt động cụ thể để thực hiện giải pháp	Địa điểm	Người chịu trách nhiệm	Người tham gia	Thời gian dự kiến		Nguồn ngân sách dự kiến	
					Bắt đầu	Kết thúc	Địa phương	Hỗ trợ từ bên ngoài
	sau mỗi lần có thiên tai xảy ra	UBND xã	trưởng ban BCH PCLB xã	tổ chức đoàn thể và các khu				
39	Củng cố hệ thống thông tin liên lạc. Phân công giao liên, liên lạc khi thông tin đã bị tê liệt		Ban chỉ huy PCLB xã;	Đội thông tin hỏa tốc,	2016-	2018	x	x

#### **4. Sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm, cập nhật và chuẩn bị kế hoạch cho năm sau và những năm tiếp theo.**

##### **4.1. Sơ, tổng kết rút kinh nghiệm.**

- Xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai phải cụ thể, chi tiết, sát thực với điều kiện cụ thể của địa phương, có phân công nhiệm vụ giao trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên.

- Tổ chức hội nghị đánh giá sơ kết, tổng kết theo hàng quý, năm thực hiện; hoặc sau mỗi thiên tai xảy ra (nếu có) để kịp thời rút kinh nghiệm và điều chỉnh phương án phòng chống thiên tai cho phù hợp và sát với thực tế để đạt hiệu quả cao.

- Biểu dương, khen thưởng, kỷ luật (nếu có) kịp thời động viên và nhân rộng các điển hình tiên tiến, tham khảo chia sẻ thông tin với các xã bạn và cộng đồng.

- Cuối năm trước xây dựng các phương án, kế hoạch phòng chống thiên tai cho năm sau.

- Bổ xung kịp thời để điều chỉnh kế hoạch, chỉ đạo điều hành hợp lý trong công tác phòng, chống thiên tai.

##### **4.2. Đề xuất các tiểu dự án ưu tiên để hỗ trợ hoạt động phòng chống thiên tai.**

<b>TT</b>	<b>Công trình *</b>	<b>Phi công trình **</b>
1	Hỗ trợ nâng cấp đò qua sông Bứa trước mắt. về lâu dài nâng cấp lên phà kéo tay qua sông	Tập huấn nâng cao nhận thức về PCTT từ xã đến khu dân cư.
2	Tu bổ hệ thống kênh mương nội đồng	Tăng cường hệ thống loa truyền thanh tới các khu để việc thông tin tuyên truyền có hiệu quả.
3	Nâng cấp cải tạo đường Liên xã UBND xã đến cống cầu lố dài 900m	Tập huấn chuyên sâu cho cán bộ làm công tác phòng chống thiên tai
4	Đầu tư xây dựng hệ thống thu gom xử lý rác thải.	Tăng cường công tác chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nhân dân.
5	Đầu tư xây dựng đường giao thông nội đồng: từ bến đò đến đồng Lác, đồng Nhàu.	Nghiên cứu chuyển đổi giống cây trồng tại phần diện tích bị ngập úng và diện tích thường xuyên bị hạn
6	Nâng cấp hệ thống loa truyền thanh tại 5 khu dân cư	Thăm quan học tập kinh nghiệm về PCTT ở những địa phương làm tốt.

Trên đây là kế hoạch Phòng chống thiên tai năm 2015 của xã Hùng Đô, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

**Nơi nhận:**

- Trung ương hội phụ nữ Việt Nam (Đề b/c);
- UBND huyện Tam Nông(b/c);
- Các cơ quan chuyên môn của huyện;
- Đảng ủy, UBND xã Hùng Đô;
- Các thành viên BPCLB xã Hùng Đô;
- 05 Khu dân cư;
- Lưu: VP

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH**

**Hà Văn Hùng**